

Họ và tên:

Lớp: 3.....

PHIẾU LUYỆN TOÁN - TUẦN 14

I/ TRẮC NGHIỆM

Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu:

Câu 1: Kết quả phép tính 101×5 là:

- A. 550 B. 55 C. 505 D. 500

Câu 2: Kết quả lớn nhất trong các phép tính dưới đây là:

- A. 100×9 B. 924×1 C. 110×8 D. 842×0

Câu 3: Số thích hợp để điền vào chỗ chấm $123 \times 3 = \dots$ là:

- A. 369 B. 639 C. 123 D. 666

Câu 4: Điền số vào chỗ trống $\dots : 4 = 120$ là:

- A. 124 B. 412 C. 480 D. 484

Câu 5: Dấu $<, >, =$ thích hợp để điền vào chỗ chấm $123 \times 3 \dots 963$ là:

- A. $>$ B. $=$ C. $<$

Câu 6: Giá trị biểu thức $72 : 9 + 278$ là:

- A. 248 B. 268 C. 286 D. 256

Câu 7: Giá trị biểu thức $(95 + 5) - 67$ là:

- A. 36 B. 10 C. 33 D. 43

Câu 8: Tính $558 : 5 = ?$

- A. 111 B. 111 (dư 8) C. 100 (dư 3) D. 111 (dư 3)

Câu 9: Điền vào

$300 \text{ ml} + 400 \text{ ml} = \dots$

$500 \text{ ml} - 200 \text{ ml} = \dots$

$7 \text{ ml} \times 4 = \dots$

$40 \text{ ml} : 8 = \dots$

Câu 10 Điền dấu ($>$; $<$; $=$) thích hợp vào chỗ chấm:

$300 \text{ ml} + 700 \text{ ml} \dots 1 \text{ l}$ $600 \text{ ml} + 40 \text{ ml} \dots 1 \text{ l}$ $1 \text{ l} \dots 1 \text{ 000 ml} - 10 \text{ ml}$

II. TỰ LUẬN:

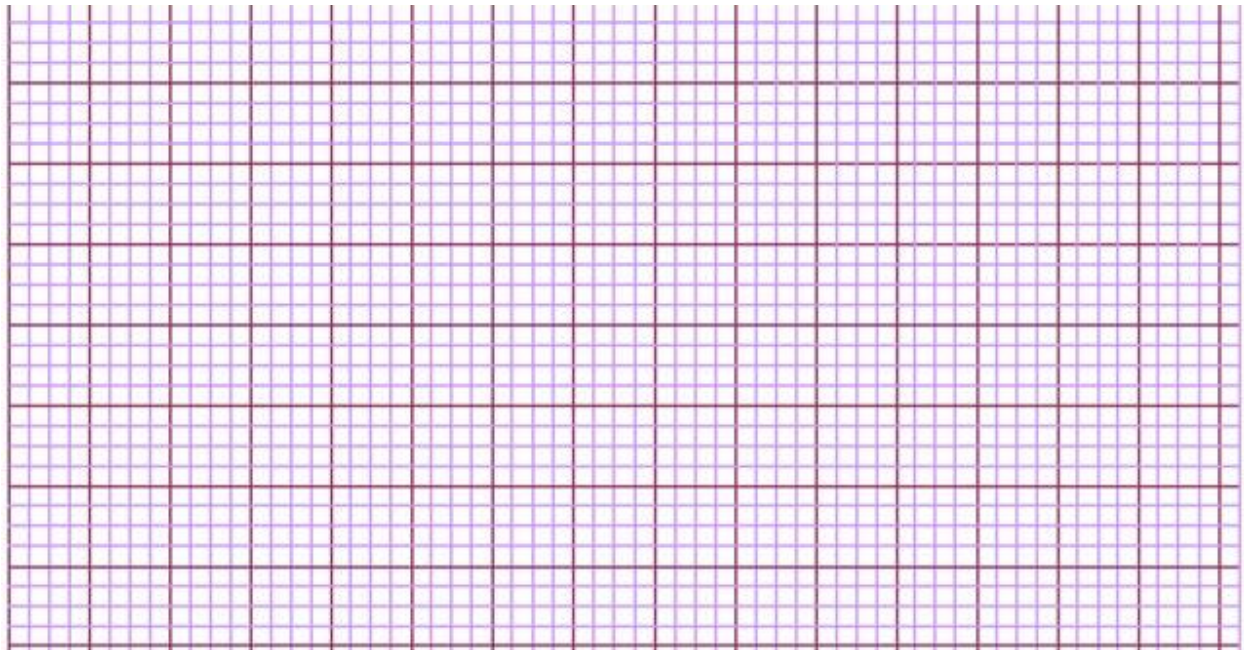
Bài 1: Đặt rồi tính:

124×2

423×2

$489 : 2$

$669 : 6$



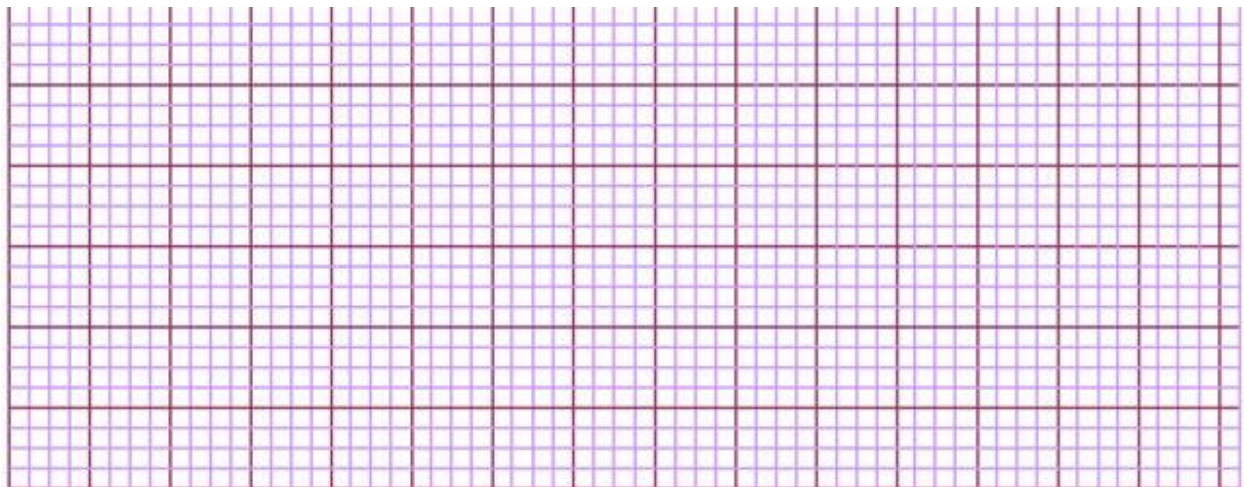
Bài 2: Tính giá trị biểu thức:

$$\text{a) } 652 - 61 \times 5 = \dots\dots\dots \quad \text{b) } 842 : (201 - 199) = \dots\dots\dots$$

$$= \dots\dots\dots$$

$$= \dots\dots\dots$$

Bài 3: Đàn gà có 64 con. Trong đó có 8 gà trống, còn lại là gà mái. Hỏi số gà mái gấp mấy lần số gà trống?



Bài 4: Tính nhanh:

$$(61273 + 27981 - 2981 - 3273) \times (9 \times 4 - 36)$$

$$= \dots\dots\dots$$

$$= \dots\dots\dots$$

$$= \dots\dots\dots$$